

Số: /BC-SKHCN

Đồng Nai, ngày tháng năm

BÁO CÁO

Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TU ngày 05/3/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

Thực hiện Văn bản số 3419/SNV-TCBC ngày 21 tháng 5 năm 2025 của Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai về việc báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TU ngày 05/3/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TU ngày 05/3/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về các Hội quần chúng như sau:

I. TÌNH HÌNH TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI QUẦN CHÚNG TẠI ĐƠN VỊ

Hiện tại, Sở Khoa học và Công nghệ không có các hội quần chúng trực thuộc theo mô hình tổ chức hành chính. Tuy nhiên, Sở có vai trò quản lý nhà nước và phối hợp với các hội quần chúng có liên quan đến lĩnh vực khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh:

- + Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh;
- + Hội Tin học (trước do Sở Thông tin và Truyền thông quản lý);
- + Hội Hóa học;
- + Hội nữ trí thức tỉnh;
- + Hội chòm chòm chỉ dẫn địa lý Long Khánh;

Các hội này đóng góp tích cực vào việc phổ biến kiến thức, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào đời sống và sản xuất. Sở luôn quan tâm, tạo điều kiện và định hướng để các hội hoạt động hiệu quả, phát huy vai trò tập hợp trí thức, nhà khoa học và cộng đồng trong các hoạt động khoa học và công nghệ.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 31-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 356-KH/TU ngày 11/5/2020 về việc triển khai Thông báo kết luận số 158-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (tiếp tục thực hiện Kết luận số 102-KL/TW của Bộ Chính trị về hội quần chúng trong tình hình mới).

Thực hiện Quyết định số 45/2016/QĐ-UBND ngày 02/8/2016 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ban hành quy định phân công, phân cấp quản lý nhà nước về hội và quỹ xã hội, quỹ từ thiện trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Sở Khoa học và Công nghệ đã thực hiện nhiệm vụ được giao trong công tác quản lý Hội, đã tích cực hỗ trợ hội hoạt động, thông tin cho hội về chiến lược phát triển ngành, tạo điều kiện để hội tham

gia thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học.

Qua 10 năm thực hiện, các hội quần chúng không ngừng phát triển cả về số lượng và chất lượng. Hoạt động của các hội cơ bản tuân thủ đúng quy định pháp luật và điều lệ hội, tổ chức bộ máy thường xuyên được củng cố, kiện toàn. Các hội đã thực hiện tốt vai trò chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của hội viên, đồng thời tích cực tuyên truyền, vận động hội viên phát triển kinh tế, chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Bên cạnh đó, các hội còn đóng vai trò cầu nối quan trọng giữa nhân dân với Đảng và chính quyền, góp phần tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

2. Công tác quản lý của các cấp chính quyền

Sở Khoa học và Công nghệ đã tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các hội quần chúng hoạt động trong lĩnh vực khoa học và công nghệ thông qua việc rà soát, hướng dẫn các hội tuân thủ quy định pháp luật về tổ chức, hoạt động hội.

Tham mưu UBND tỉnh có ý kiến chủ trương triển khai các hoạt động hàng năm của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh; góp ý với văn kiện tổ chức đại hội nhiệm kỳ của các hội và có ý kiến hiệp ý khen thưởng cho Hội.

Trong công tác quản lý, đã thực hiện tốt chế độ thông tin báo cáo về tình hình tổ chức, hoạt động và quản lý hội theo quy định.

Đồng thời, Sở cũng trao đổi để nắm bắt tình hình hoạt động, lắng nghe ý kiến, đề xuất của các hội, từ đó kịp thời đề xuất UBND tỉnh có biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và tạo điều kiện thuận lợi cho các hội phát huy vai trò của mình trong hệ sinh thái đổi mới sáng tạo của tỉnh.

3. Tình hình hoạt động của hội quần chúng

3.1. Đối với Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Đồng Nai:

Liên hiệp Hội thường xuyên tổ chức các cuộc thi sáng tạo kỹ thuật cho thanh thiếu niên, nhi đồng ở cấp thành phố/huyện. Sở KH&CN đã phối hợp trong việc trao giải thưởng cho các cuộc thi sáng tạo KH&CN cấp tỉnh. Hội cũng là đơn vị chủ trì hoặc tham gia tổ chức các hội nghị và tọa đàm về các chủ đề quan trọng, mang tính chiến lược cho sự phát triển của tỉnh, với sự tham gia của lãnh đạo Sở KH&CN.

Về nhân sự, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Đồng Nai đã tổ chức Đại hội lần thứ V, nhiệm kỳ 2021-2026. Theo Báo cáo đến cuối nhiệm kỳ IV, Liên hiệp các Hội KHKT Đồng Nai có 32 Hội thành viên, 5 Hội viên tập thể với hơn 25 ngàn hội viên.

3.2. Đối với Hội chôm chôm chỉ dẫn địa lý Long Khánh:

Sở KH&CN Đồng Nai đã đóng vai trò then chốt trong việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký chỉ dẫn địa lý (GI) cho chôm chôm Long Khánh vào năm 2016, bảo hộ hai sản phẩm chôm chôm nhãn và chôm chôm tróc Long Khánh. Sở hiện là cơ quan quản lý chỉ dẫn địa lý này, góp phần nâng cao giá trị và thương hiệu cho chôm chôm Long Khánh. Chôm chôm Long Khánh cũng đã được công nhận là sản phẩm OCOP, được hỗ trợ tham gia hội chợ, xúc tiến thương mại và gắn với mô hình du lịch sinh thái. Tỉnh Đồng Nai đã ban hành chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông

nghiệp hữu cơ đến năm 2030 (Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND), trong đó chôm chôm là một trong các sản phẩm được hỗ trợ. Việc ứng dụng công nghệ thông tin vào việc số hóa và đặt mua chôm chôm trực tuyến cũng đã được khuyến khích.

Về nhân sự, Hội Chôm chôm chỉ dẫn địa lý Long Khánh có Tổng số hội viên là 174 hội viên, trong đó Ban Chấp hành có 16 hội viên, Hội viên tổ chức có 25 hội viên và Hội viên cá nhân có 133 hội viên. Hội không có người làm việc chuyên trách và không có các tổ chức trực thuộc có tư cách pháp nhân, phòng, ban, đơn vị trực thuộc hay tổ chức cơ sở thuộc Hội. Văn phòng đại diện của Hội đặt tại Phòng Kinh tế và Hạ tầng, thị trấn Gia Ray, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. Ban chấp hành Hội đã được kiện toàn trong năm 2022.

3.3. Đối với Hội Hóa học tỉnh Đồng Nai:

Hội đã tổ chức Đại hội Đại biểu khóa IV, nhiệm kỳ 2024 – 2029 với sự tham dự của lãnh đạo Sở KH&CN Đồng Nai, thể hiện sự quan tâm và ủng hộ của Sở đối với hoạt động của Hội. Hội không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo, phát triển quy mô và chất lượng hoạt động, hỗ trợ hội viên trong hoạt động nghiên cứu và ứng dụng KH&CN, và phát triển mạng lưới đối tác với doanh nghiệp, trường, viện, trung tâm nghiên cứu.

Về nhân sự, Hội Hóa học tỉnh Đồng Nai có tổng số hội viên là 120 Hội viên, trong đó có 120 Hội viên cá nhân. Số hội viên mới kết nạp trong năm là 45 Hội viên cá nhân. Hội không có người làm việc chuyên trách. Về tổ chức, Hội có 01 Văn phòng Hội và 4 chi Hội trực thuộc.

3.4. Đối với Hội Tin học tỉnh Đồng Nai:

Hội Tin học Đồng Nai là một hội thành viên của Liên hiệp Hội KH&KT Đồng Nai. Hội đã tổ chức Đại hội lần thứ 5, nhiệm kỳ 2024-2029 với sự tham dự của Giám đốc Sở KH&CN Đồng Nai, nhấn mạnh tầm quan trọng của Hội trong chiến lược chuyển đổi số của tỉnh. Hội Tin học Đồng Nai là một trong các đối tác chính trong dự án phát triển Trợ lý AI Sở KH&CN - DNAI, một "quả ngọt" đầu tiên của mô hình hợp tác "3 nhà" (Nhà nước - Nhà trường - Doanh nghiệp). Dự án DNAI được thiết kế để hỗ trợ công việc cho cán bộ, công chức, viên chức Sở KH&CN với nhiều chức năng nổi bật.

Về nhân sự, Hội Tin học tỉnh Đồng Nai (nhiệm kỳ IV 2019-2024) có khoảng hơn 400 hội viên. Ban Chấp hành gồm 29 đồng chí, trong đó có 01 Chủ tịch, 03 Phó Chủ tịch, 01 Tổng thư ký và 03 Ủy viên kiểm tra. Ngoài ra, Hội có 01 Chủ tịch danh dự. Văn phòng Hội đặt tại số 61, Nguyễn Văn Trị, P. Hòa Bình, TP. Biên Hòa, Đồng Nai. Đối với nhiệm kỳ V (2024-2029), Đại hội đã bầu 12 thành viên Ban Chấp hành, 5 thành viên Ban Thường vụ và 3 thành viên Ban Kiểm tra.

3.5. Đối với Hội Nữ trí thức tỉnh Đồng Nai:

Hội Nữ trí thức tỉnh được thành lập năm 2013 và có chi hội trực thuộc tại Sở Khoa học và Công nghệ. Hội tập trung vào việc tuyên truyền, phổ biến kiến thức và định hướng các chi hội trực thuộc thúc đẩy nghiên cứu khoa học trong hội viên. Các hoạt động của Hội bao gồm tổ chức họp mặt, giao lưu, tham gia các buổi thảo luận về vai trò của nữ trí thức trong xây dựng gia đình và xã hội, và tham dự các sự kiện của Hội.

Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

Về nhân sự, Hội Nữ trí thức tỉnh Đồng Nai có Tổng số ủy viên BCH là 34 (khuyết 1), Tổng số ủy viên BTV là 09 và Tổng số hội viên là 702 (tính đến tháng 11 năm 2024). Hội đã phát triển thêm 35 hội viên, nâng tổng số hội viên hiện có là 702 và thành lập 1 Chi hội Sở VH TT&DL tỉnh Đồng Nai (có 26 hội viên) nâng số chi hội trực thuộc lên 15 chi hội trực thuộc gồm: trường ĐH Lạc Hồng, ĐH Đồng Nai, Cao đẳng Y tế Đồng Nai, ĐH Công nghệ Đồng Nai, trường Chính trị tỉnh (khối trường học); Chi hội Sở Ngoại vụ, Sở KH-CN, Liên đoàn Lao động tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh, Văn phòng Thừa phát lại Biên Hòa (Khối Sở, ngành, nghề); Chi hội huyện Định Quán, huyện Trảng Bom, huyện Tân Phú, huyện Thống Nhất (Khối huyện) và Sở VH TT&DL tỉnh Đồng Nai.

4. Khó khăn, hạn chế, nguyên nhân

4.1. Ưu điểm:

- Công tác tổ chức, hoạt động của các Hội quần chúng có liên quan đến lĩnh vực khoa học và công nghệ đã đạt được nhiều kết quả thiết thực, các hội viên đều có ý thức, trách nhiệm hơn trong công tác hoạt động hội; các Hội luôn chấp hành tốt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước và Điều lệ Hội.

- Các tổ chức Hội quần chúng ngày càng phát triển lớn mạnh cả về số lượng và chất lượng; các phong trào của các tổ chức hội được quan tâm, chất lượng sinh hoạt, học tập, rèn luyện, nâng cao kiến thức về chính trị, văn hóa xã hội của hội viên được nâng lên, trình độ của cán bộ hội từng bước đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong thời kỳ mới; các Hội đã phát huy vai trò nòng cốt trong công tác vận động hội viên và quần chúng nhân dân tham gia thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng, xây dựng đảng, chính quyền trong sạch vững mạnh.

4.2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân của hạn chế:

- Một số Hội hoạt động còn hình thức, nội dung hoạt động chậm được đổi mới, chưa phát huy tối đa tính chủ động, sáng tạo, khả năng tập hợp, thu hút hội viên và chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của hội viên còn hạn chế. Đặc biệt, việc ứng dụng và chuyển giao các kết quả nghiên cứu khoa học vào thực tiễn đời sống và sản xuất thông qua các hội còn chưa đồng đều.

- Nguyên nhân: nhận thức về vai trò, vị trí của các Hội chưa thực sự sâu sắc; các Hội hoạt động chủ yếu do ngân sách Nhà nước, nguồn kinh phí tự chủ còn hạn chế. Đội ngũ cán bộ lãnh đạo hội kiêm nhiệm hoặc tuổi cao nên ảnh hưởng đến công việc.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ THỜI GIAN TỚI

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền các chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của Đảng, các chính sách, pháp luật của nhà nước trong lĩnh vực hoạt động của hội, đặc biệt là các chính sách liên quan đến KH-CN, đổi mới sáng tạo, và chuyển đổi số.

- Tăng cường hỗ trợ các hội trong việc tổ chức các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học công nghệ; kết nối các nhà khoa học, chuyên gia với doanh nghiệp và cộng đồng để giải quyết các vấn đề thực tiễn; tổ chức các sự kiện khoa học và công nghệ cấp tỉnh.

- Tiếp tục trao đổi để nắm bắt tình hình hoạt động, lắng nghe ý kiến, đề xuất của các hội, từ đó kịp thời đề xuất UBND tỉnh có biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và tạo điều kiện thuận lợi cho các hội phát huy vai trò của hội.

Trên đây là báo cáo Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TU ngày 05/3/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy của Sở Khoa học và Công nghệ gửi Sở Nội vụ tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Ban Giám đốc Sở;
- Văn phòng Sở;
- Lưu: VT, VP

VPLinh_BChoatdongHoiquanchung

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thị Thùy Linh